

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông NLC3;

Ông Đoàn Trung Tuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Phùng Đức Ph; sinh ngày 05-7-1982 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 13 xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Thanh Đàm và bà Phạm Thị Dung; có vợ là Phạm Thị Kiều và 01 con; tiền án: tiền sự; Không; bị bắt tạm giữ ngày 10-12-2020, chuyển tạm giam từ ngày 16-12-2020; “có mặt”.

Người làm chứng:

- Anh NLC1; “vắng mặt”.

- Anh NLC2; “vắng mặt”.

- Anh NLC3; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 10 - 12 - 2020, NLC1 cùng NLC2 đều là đối tượng nghiện chất ma túy, rủ nhau đến nhà Phùng Đức Ph để sử dụng ma túy đá. Khi đến ngõ nhà Ph, gặp Ph, NLC1 hỏi Ph mượn địa điểm nhà Ph và bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá, Ph đồng ý rồi dẫn NLC1 và NLC2 vào gian bếp nhà Ph để sử dụng ma túy đá. Lúc này ở gian bếp nhà Ph còn có NLC3 đang ngồi chơi game, Ph chỉ Tùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (cóng) Ph cất trên nóc tủ và nhờ Tùng lấy xuống cho NLC1 và NLC2 sử dụng. Tùng lấy “cóng” xuống và để ở chiếu gian bếp rồi tiếp tục ngồi chơi game. NLC1 lấy ma túy đá có sẵn trong người bỏ vào “cóng” và NLC2 bật lửa hơi bên dưới lần lượt NLC1, NLC2 sử dụng ma túy bằng hình thức hít tại gian bếp nhà Ph. Đến khoảng 17h30 cùng ngày, trong lúc NLC1 và NLC2 đang sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại gian bếp nhà Phùng Đức Ph 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu trắng trên có gắn đoạn ống hút màu cam và màu xanh và 01 lọ thủy tinh màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu tím bịt kín một đầu bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M; 02 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; các đối tượng khai nhận là dụng cụ mà NLC1 và NLC2 đã sử dụng ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Đức Ph, tổ công tác còn thu giữ tại gian bếp 10 đoạn ống nhựa gồm 06 đoạn ống nhựa màu tím, 03 đoạn ống màu xanh và 01 đoạn ống màu vàng đều được bịt kín một đầu, Ph khai nhận đều là các ống ma túy đá do các đối tượng nghiện đến sử dụng trước đó bỏ lại.

Phùng Đức Ph, NLC1 và NLC2 còn khai nhận: Khoảng 10h30' ngày 09 - 12 - 2020, Ph đã đồng ý cho NLC1 và NLC2 mượn địa điểm và dụng cụ để sử dụng ma túy đá tại nhà mình.

Tại bản kết luận giám định số 1263/GĐKTHS ngày 11 - 12 - 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím bịt kín một đầu trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: Không xác định được khối lượng mẫu.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 08 - 4 - 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Phùng Đức Ph về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Đức Ph phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Phùng Đức Ph từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và

khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật giám định; 02 bát lửa, 10 vỏ đoạn ống nhựa và bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và thừa nhận các tài liệu, chứng cứ đã được công khai tại phiên tòa là đúng đắn; không tự bào chữa, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 09- 12- 2020 và 10 - 12- 2020, Phùng Đức Ph đã cố ý để cho NLC1 và NLC2 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Ph (địa chỉ: Xóm 13, xã Hoàn Sơn, huyện Giao Thủy). Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức những hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Đức Ph phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b (phạm tội 02 lần trở lên), d (đối với 02 người trở lên) theo khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” đã bị áp dụng là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự khai nhận hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy ngày 09 - 12- 2020, được coi là “tự thú”; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; bị cáo có thành tích trong phòng chống tội phạm, được Đoàn

biên phòng Quát Lâm xác nhận; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm r, s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức tương xứng trong khung hình phạt, đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo và tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án, tài sản thu giữ: Số ma túy đá hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 02 bật lửa, 10 vỏ đoạn ống nhựa, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số Methamphetamine NLC1 và NLC2 sử dụng tại nhà Ph ngày 09/12/2020 và 10/12/2020. Quá trình điều tra, CQĐT không xác định được người bán số ma túy cho NLC1 nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với NLC1 và NLC2 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Ph; Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính đối với NLC1 và NLC2 là phù hợp.

[10] Đối với NLC3 có hành vi lấy hộ bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá giúp cho NLC1 và NLC2 sử dụng; xét thấy NLC3 không biết việc thỏa thuận giữa Ph, NLC1 và NLC2 về việc sử dụng ma túy đá tại nhà Ph nên Công an huyện Giao Thủy đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tùng về hành vi giúp sức cho NLC1 và NLC2 sử dụng ma túy là phù hợp.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b và điểm d khoản 2 Điều 256, điểm r khoản 1 Điều 51 điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phùng Đức Ph phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phùng Đức Ph 7 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 10 tháng 12 năm 2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy: Số ma túy đá hoàn trả sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 02 bật lửa và 10 vỏ đoạn ống nhựa (được

ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 52/2021 ngày 08 - 4 - 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy);

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phùng Đức Ph phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Phùng Đức Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên